



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

ĐỊA CHỈ: 18 PHẠM HÙNG, HÀ NỘI
ADDRESS: 18 PHAM HUNG ROAD, HA NOI
ĐIỆN THOẠI/ TEL: +84 24 37684701
FAX: +84 24 37684779
EMAIL: vr-id@vr.org.vn
WEB SITE: www.vr.org.vn

THÔNG BÁO KỸ THUẬT TÀU BIỂN
TECHNICAL INFORMATION ON SEA-GOING SHIPS

Ngày 31 tháng 07 năm 2019

Số thông báo: 019TI/19TB

Nội dung: Hướng dẫn đối với bảng câu hỏi được các Chính quyền Cảng sử dụng trong Chiến dịch kiểm tra tập trung năm 2019 về các hệ thống và quy trình khẩn nguy của tàu, từ ngày 01/9/2019 đến ngày 30/11/2019.

Kính gửi: - Các chủ tàu biển/công ty quản lý tàu biển;
- Các chi cục đăng kiểm tàu biển.

Như chúng tôi đã thông tin đến các Quý Đơn vị tại Thông báo kỹ thuật tàu biển số 014TI/19TB ngày 25/06/2019 và số 018TI/19TB ngày 26/07/2019, các Chính quyền cảng trên thế giới sẽ tiến hành Chiến dịch kiểm tra tập trung (CIC) năm 2019 về các hệ thống và quy trình khẩn nguy của tàu, từ ngày 01/9/2019 đến ngày 30/11/2019.

Chúng tôi xin gửi các Quý Đơn vị kèm theo Thông báo kỹ thuật tàu biển này *Hướng dẫn đối với bảng câu hỏi được các Chính quyền Cảng sử dụng trong Chiến dịch kiểm tra tập trung năm 2019 về các hệ thống và quy trình khẩn nguy của tàu (đối với tàu chở hàng).*

Cục Đăng kiểm Việt Nam đề nghị các Quý Đơn vị chuẩn bị sẵn sàng cho Chiến dịch kiểm tra tập trung nêu trên của các Chính quyền cảng trên thế giới.

Thông báo kỹ thuật tàu biển này được nêu trong mục: *Thông báo/ Thông báo kỹ thuật tàu biển* của Cổng thông tin điện tử Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>.

Nếu Quý Đơn vị cần thêm thông tin, đề nghị liên hệ:

Cục Đăng kiểm Việt Nam

Phòng Tàu biển

Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 37684701 (số máy lẻ: 521)

Fax: +84 24 37684722

Thư điện tử: taubien@vr.org.vn; bangph@vr.org.vn

Xin gửi đến các Quý Đơn vị lời chào trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QP, TB, CN, HTQT;
- Trung tâm VRQC, TH;
- Các chi cục đăng kiểm;
- Lưu TB./.



CIC on Emergency Systems and Procedures				
Inspection Authority				
Ship Name		IMO Number		
Date of Inspection		Inspection Port		
QUESTIONS 1 TO 10 ANSWERED WITH A "NO" <u>MUST</u> BE ACCOMPANIED BY A RELEVANT DEFICIENCY ON THE REPORT OF INSPECTION.				
No.	Question	Yes	No	N/A
Documentation				
1	Is the damage control plan readily available on board?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Operating of Emergency system				
2*	Is the public address system capable of broadcasting emergency announcements?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3*	For ships with water level detectors installed, is the system and alarm arrangements operational?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4*	Is the steering gear system and its related emergency alarms operational?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Does the muster list specify details in accordance with the requirements of SOLAS 1996-1998 Amendment, Chapter III, Regulation 37?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6*	Does the emergency source of electrical power supply its power correctly to essential equipment for safety in an emergency?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7a*	Where the emergency source of electrical power is a generator, is it in correct operational condition?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7b*	Where the emergency source of electrical power is an accumulator battery, are the batteries and its switchboard in good condition?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8*	Is the emergency fire pump in full operational condition?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Crew familiarization with emergency systems				
9*	Where a fire drill and/or abandon ship drill was witnessed, was it found to be satisfactory?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10*	For the above checked emergency equipment, are the relevant crews familiar with the operation?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
11	Has the ship been detained, as a result of the Inspection Campaign?	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

NOTE

1. If "NO" is selected, for question marked an "*", the ship may be considered for detention.
2. Where there is no box in the N/A column, then either box "Yes" or "No" should be selected as appropriate.

**HƯỚNG DẪN VỀ BẢN CÂU HỎI ĐƯỢC CÁC CHÍNH QUYỀN CẢNG SỬ DỤNG TRONG
CHIẾN DỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG NĂM 2019 VỀ HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH KHẨN NGUY CỦA TÀU
(ĐỐI VỚI TÀU CHỖ HÀNG)**

TT No.	Question	Câu hỏi
1	<p>Is the damage control plan readily available on board? (Regulation II-1/23-1 of SOLAS as amended by Resolution MSC.13(74) and Regulation II-1/19 of SOLAS as amended by Resolution MSC.216(82))</p> <p>Check these are complete and have been updated as necessary. Ensure that the plans are readable and do not contain wrong information.</p> <p>Masters and officers need to be familiar with the plans and procedures and they should be in regular use during drills on board.</p> <p>(See detailed guidance in Technical Infprmtion on Sea-going Ships no. 006TI/13TB dated 10 April 2013 at link: http://www.vr.org.vn/Pages/thong-bao.aspx?ItemID=152)</p>	<p>Trên tàu có sẵn sơ đồ kiểm soát hư hỏng hay không? (Quy định II-1/23-1 của SOLAS được sửa đổi bởi Nghị quyết MSC.13(74) và Quy định II-1/19 của SOLAS được sửa đổi bởi Nghị quyết MSC.216(82))</p> <p>Kiểm tra có đầy đủ sơ đồ được cập nhật. Đảm bảo là sơ đồ có thể đọc được và không chứa thông tin sai.</p> <p>Thuyền trưởng và sỹ quan cần phải quen thuộc với sơ đồ cùng các quy trình liên quan và sơ đồ, các quy trình liên quan được sử dụng thường xuyên trong các đợt thực tập trên tàu.</p> <p>(Xem hướng dẫn chi tiết trong Thông báo kỹ thuật tàu biển số 006TI/13TB ngày 10/04/2013 tại liên kết: http://www.vr.org.vn/Pages/thong-bao.aspx?ItemID=152)</p>
2	<p>Is the public address system capable of broadcasting emergency announcements?</p> <p>Where a public address system is fitted, check that loudspeakers are working correctly. Ensure the system is operable from the navigation bridge.</p> <p>Ensure protection against unauthorised use is provided.</p>	<p>Hệ thống truyền thanh công cộng có khả năng phát đi các thông báo khẩn nguy hay không?</p> <p>Nếu có trang bị hệ thống truyền thanh công cộng, kiểm tra các loa hoạt động thỏa mãn. Đảm bảo là hệ thống được vận hành từ buồng lái của tàu.</p> <p>Hệ thống được bảo vệ tránh việc sử dụng không được phép.</p>
3	<p>For ships with water level detectors installed, is the system and alarm arrangements operational?</p> <p>Where a water level detector or a water ingress system is fitted, confirm the sensors are fitted properly and the alarm system is fully operational, including both visual and audible alarms on the bridge.</p>	<p>Đối với trang bị thiết bị phát hiện mức nước, hệ thống và bố trí báo động có hoạt động không?</p> <p>Nếu thiết bị phát hiện mức nước hoặc hệ thống phát hiện nước ngập được trang bị, xác nhận là các cảm biến được lắp đặt phù hợp và hệ thống báo động hoạt động thỏa mãn, bao gồm cả báo động âm thanh và ánh sáng trên buồng lái.</p>

<p>4</p>	<p>Is the steering gear system and its related emergency alarms operational?</p> <p>Check that main and auxiliary steering systems will restart automatically when power is restored following a blackout or power failure.</p> <p>Audible and visual alarms in the event of a failure of the main or auxiliary steering gears, or in the event of a low level of the hydraulic fluid reservoirs, must be fully operational. Officers and engineers should ensure they are familiar with the operation of the steering gears and the alarm systems provided on the navigation bridge and in the machinery space. This should include being able to verify the proper operation of sensors for a low-level alarm.</p>	<p>Hệ thống lái và các báo động khẩn cấp liên quan có hoạt động không?</p> <p>Kiểm tra xem hệ thống lái chính và phụ có tự động khởi động lại hay không khi nguồn năng lượng được phục hồi sau khi năng lượng bị mất hoặc sự cố.</p> <p>Báo động bằng âm thanh và ánh sáng trong trường hợp hỏng máy lái chính hoặc phụ, hoặc khi chất lỏng trong các bình chứa chất lỏng thủy thấp ở mức thấp, phải hoạt động thích hợp. Các sỹ quan boong và máy cần đảm bảo là họ quen thuộc với hoạt động của máy lái, và hệ thống báo động được trang bị tại buồng lái và buồng máy. Điều này bao gồm việc có thể xác minh hoạt động chính xác của các cảm biến cho báo động mức thấp.</p>
<p>5</p>	<p>Does the muster list specify details in accordance with the requirements of SOLAS 1996-1998 Amendment, Chapter III, Regulation 37?</p> <p>Muster lists must be readable, updated as necessary and be displayed in conspicuous places throughout the ship, including the navigation bridge, engine room and in crew accommodation spaces.</p> <p>Ensure the muster list provides:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Details of the general emergency alarm, the public address system and actions to be taken by passengers and crew members in the event of an emergency. • Details of how the order to abandon ship will be given. • Which officers are responsible for the maintenance of life-saving and fire-fighting appliances and ensuring they are ready for immediate use. • Details of the substitutes for key personnel who may become disabled. • The duties assigned to the different crew members. 	<p>Bảng phân công nhiệm vụ trong tình huống khẩn cấp có chỉ ra các chi tiết phù hợp với các yêu cầu nêu tại Quy định III/37 của SOLAS được sửa đổi 1996-1998 hay không?</p> <p>Bảng phân công nhiệm vụ trong tình huống khẩn cấp phải có thể đọc được, cập nhật khi cần thiết và được niêm yết ở những nơi dễ thấy trên tàu, bao gồm buồng lái, buồng máy và khu vực sinh hoạt của thuyền bộ.</p> <p>Đảm bảo Bảng phân công nhiệm vụ trong tình huống khẩn cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có các chi tiết về báo động sự cố chung, hệ thống truyền thanh công cộng và các hành động sẽ được thực hiện bởi thuyền viên trong trường hợp khẩn cấp. • Có các chi tiết về cách thức bỏ tàu. • Quy định sỹ quan chịu trách nhiệm bảo trang thiết bị cứu sinh, cứu hỏa và đảm bảo các trang thiết bị này sẵn sàng cho việc sử dụng ngay lập tức. • Có các chi tiết về người thay thế cho những người chủ chốt khi bị mất năng lực. • Phân công nhiệm vụ cho các thuyền viên khác nhau.

	<p>Check the muster list has been updated if a crew change takes place that requires an alteration to the muster list.</p> <p>Crew members should ensure they are familiar with the emergency duties assigned to them.</p>	<p>Kiểm tra là Bảng phân công đã được cập nhật nếu có sự thay đổi thuyền viên đòi hỏi phải sửa đổi Bảng phân công.</p> <p>Bảo đảm là các thuyền viên quen thuộc với các nhiệm vụ khẩn cấp được giao cho họ.</p>
<p>6</p>	<p>Does the emergency source of electrical power supply its power correctly to essential equipment for safety in an emergency?</p> <p>The emergency source of electrical power must supply power properly to essential equipment, including emergency lighting, which must be properly installed and fully operational.</p> <p>Essential equipment for cargo ships includes:</p> <ul style="list-style-type: none"> • General alarm • Navigation lights and other lights • Daylight signalling light, ship’s whistle, manually operated call points and all internal signals • Navigational equipment • Fire detection and fire alarm system • Steering gear • VHF radio installation and MF/HF radio installation <p>Confirm that the emergency source of electrical power does supply the essential equipment identified above. Ensure that masters, officers and engineers are familiar with the procedures for a black out test in case this is required by the Port State Control Officer. Ensure that essential equipment is operational and has been properly maintained.</p> <p>Emergency lighting for cargo ships includes:</p> <ul style="list-style-type: none"> • At every embarkation station and over the sides • In all service and accommodation alleyways, stairways and exits, personnel lift cars and trunks 	<p>Nguồn điện sự cố có cung cấp năng lượng thích hợp cho các thiết bị thiết yếu về an toàn trong trường hợp khẩn cấp không?</p> <p>Nguồn điện sự cố phải cung cấp điện thích hợp cho các thiết bị thiết yếu, bao gồm cả chiếu sáng khẩn cấp, phải được trang bị phù hợp và hoạt động đầy đủ.</p> <p>Thiết bị cần thiết cho tàu chở hàng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Báo động chung • Đèn hành hải và đèn khác • Đèn tín hiệu ban ngày, còi tàu, điểm báo cháy bằng tay và tất cả các tín hiệu nội bộ • Thiết bị hành hải • Hệ thống phát hiện và báo cháy • Máy lái • Thiết bị vô tuyến điện VHF và MF/HF <p>Xác nhận là nguồn điện sự cố cung cấp cho các thiết bị thiết yếu nêu trên. Đảm bảo là thuyền trưởng, sỹ quan boong và sỹ quan máy quen thuộc với các quy trình thử mất điện trong trường hợp việc thử này được yêu cầu bởi Nhân viên kiểm tra của Chính quyền Cảng. Đảm bảo là các thiết bị thiết yếu đang ở trạng thái hoạt động và được dưỡng phù hợp.</p> <p>Chiếu sáng khẩn cấp cho tàu chở hàng bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tại trạm để người xuống phương tiện cứu sinh và dọc mạn tàu • Trong tất cả các hành lang khu vực phục vụ và sinh hoạt, cầu thang, lối thoát, thang máy chở người và giếng thang

	<ul style="list-style-type: none"> • In the machinery spaces and main generating stations, including their control positions • In all control stations, machinery control rooms and at each main and emergency switchboard • At all stowage positions for firemen's outfits • At the steering gear • At the fire pump, at the sprinkler pump, at the emergency bilge pump, at the starting positions of their motors • At every muster station • In all cargo pump-rooms of tankers <p>Confirm that emergency lighting for embarkation stations and over the sides is working and in good order. Ensure emergency lights are clean and working and are not damaged.</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Trong buồng máy và trạm phát chính, bao gồm cả vị trí điều khiển của chúng • Trong tất cả các trạm điều khiển, buồng điều khiển máy, và tại mỗi bảng điện chính và sự cố • Tại tất cả các vị trí cất giữ bộ trang bị cho người cứu hỏa • Tại máy lái • Tại bơm chữa cháy, tại bơm phun nước, tại bơm hút khô sự cố, tại vị trí khởi động động cơ của các bơm này • Tại mỗi trạm tập trung thuyền viên • Trong tất cả các buồng bơm hàng của tàu chở dầu <p>Xác nhận là chiếu sáng khẩn cấp cho các trạm để người xuống phương tiện cứu sinh và dọc mạn tàu ở tình trạng hoạt động tốt. Đảm bảo các đèn sự cố sạch sẽ, hoạt động và không bị hư hại.</p>
7a	<p>Where the emergency source of electrical power is a generator, is it in correct operational condition?</p> <p>Confirm that the emergency generator can supply power to the emergency switchboard within 45 seconds. A battery capable of starting at least three consecutive times should be installed and in good condition. Electric, hydraulic, spring start and compressed air starters can be installed. Check there is sufficient fuel for the emergency equipment operation time (18 hours for cargo ships).</p> <p>Ensure indicator gauges for items such as lub. oil pressure, cooling water temperature and RPM are working. The state of frequency, voltage and insulation resistance on the emergency switchboard can be confirmed and that safety devices for the protection of the prime mover are operational. Crew members should be familiar with the test equipment where a separate device is installed to test the automatic starting system.</p>	<p>Nếu nguồn điện sự cố là máy phát, máy phát có ở trạng thái hoạt động thỏa mãn không?</p> <p>Xác nhận là máy phát sự cố có thể cấp điện cho bảng điện sự cố trong vòng 45 giây.Ắc quy với khả năng khởi động động cơ lại máy phát sự cố 3 lần liên tiếp được trang bị và ở trạng thái tốt. Bộ khởi động điện, thủy lực, lò xo và khí nén có thể được trang bị để khởi động động cơ. Kiểm tra có đủ nhiên liệu cho thời gian hoạt động quy định của máy phát điện sự cố tàu hàng là 18 giờ.</p> <p>Đảm bảo là các thiết bị chỉ báo chẳng hạn như áp suất dầu bôi trơn, nhiệt độ nước làm mát, vòng quay máy, ... ở trạng thái hoạt động. Tình trạng tần số, điện áp và điện trở cách điện trên bảng điện sự cố có thể được xác nhận; và các thiết bị an toàn để bảo vệ động cơ lại máy phát ở trạng thái hoạt động. Các thuyền viên quen thuộc với thiết bị thử nếu thiết bị riêng biệt được trang bị để thử hệ thống khởi động tự động.</p>

7b	<p>Where the emergency source of electrical power is an accumulator battery, are the batteries and its switchboard in good condition?</p> <p>Ensure the emergency batteries and charge switches have been properly installed. Battery compartments are to be suitable ventilated.</p> <p>Confirm that emergency batteries have been regularly checked as part of the ship's maintenance system and that records are up to date. Check cable connections and for any leakage of electrolyte. Confirm that indicators on the emergency switchboard are in good order.</p>	<p>Trường hợp nguồn điện sự cố là ắc quy, ắc quy và bảng điện của ắc quy có ở trạng thái tốt không?</p> <p>Đảm bảo ắc quy sự cố và công tắc sạc được lắp đặt phù hợp. Buồng chứa ắc quy dùng làm nguồn điện sự cố phải được thông gió phù hợp.</p> <p>Xác nhận nhà ắc quy sự cố đã được kiểm tra thường xuyên như là một phần của hệ thống bảo dưỡng trên tàu và các bản ghi được cập nhật. Kiểm tra các kết nối cáp và xem có rò rỉ chất điện phân không. Xác nhận là các chỉ số trên bảng điện sự cố ở tình trạng tốt.</p>
8	<p>Is the emergency fire pump in full operational condition?</p> <p>The emergency fire pump must be capable of producing at least two jets of water at the required pressure. The emergency fire pump may be driven by an electric motor powered from the emergency generator or from a diesel engine. Confirm the fuel tank has sufficient fuel for at least three hours and that reserve fuel is provided outside the machinery space, sufficient for an additional 15 hours.</p> <p>Ensure the emergency fire pump is operational and can deliver the required water pressure.</p>	<p>Bơm chữa cháy sự cố ở tình trạng hoạt động đầy đủ không?</p> <p>Bơm chữa cháy sự cố phải có khả năng tạo ra ít nhất hai luồng nước ở áp suất theo quy định. Bơm chữa cháy sự cố có thể được dẫn động bởi động cơ điện được cấp điện từ máy phát điện sự cố hoặc bởi động cơ diesel. Xác nhận kết nhiên liệu của động cơ lai bơm có đủ nhiên liệu trong ít nhất ba giờ hoạt động của bơm và nhiên liệu dự trữ được cung cấp bên ngoài buồng máy, đủ cho thêm 15 giờ.</p> <p>Đảm bảo bơm chữa cháy khẩn cấp hoạt động và có thể cung cấp áp lực nước cần thiết.</p>
9	<p>Where a fire drill and/or abandon ship drill was witnessed, was it found to be satisfactory?</p> <p>Confirm that records of fire and abandon ship drills are maintained and up to date. If it has not been possible to carry out a drill as scheduled, the reason is to be recorded in the ship's logbook. Ensure that crew members are familiar with their duties and are capable of safely operating the lifesaving and firefighting equipment.</p>	<p>Trường hợp thực tập cứu hỏa và/hoặc thực tập bỏ tàu đã được chứng kiến, thì có được xác nhận là thỏa mãn không?</p> <p>Xác nhận là các bản ghi về thực tập cứu hỏa và bỏ tàu được duy trì và cập nhật đầy đủ. Nếu không có thể thực hiện việc thực tập theo lịch trình đã định, thì phải ghi lý do trong nhật ký tàu. Xác nhận là thuyền viên quen thuộc với nhiệm vụ của mình và có khả năng vận hành an toàn các trang thiết bị cứu sinh và cứu hỏa.</p>
10	<p>For the above checked emergency equipment, are the relevant crews familiar with the operation?</p> <p>Identified, responsible crew members must be familiar with the operation of the following equipment and may be asked to give a</p>	<p>Đối với các thiết bị sự cố được kiểm tra ở trên, các thuyền viên liên quan có quen thuộc với hoạt động không?</p> <p>Xác định các thuyền viên có trách nhiệm quen thuộc với hoạt động của các thiết bị sau đây, và có thể được yêu cầu đưa ra chứng minh</p>

<p>practical demonstration of its use:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Public address system • Water level detectors • Steering gear • Emergency source of electric power (emergency switchboard, generator or accumulator batteries) • Emergency fire pump 	<p>thực tế về việc sử dụng thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống truyền thanh công cộng • Thiết bị phát hiện mức nước • Máy lái • Nguồn điện sự cố (bảng điện sự cố, máy phát hoặc ắc quy sự cố) • Bơm cứu hỏa sự cố
<p>Note:</p> <p>In the event that essential equipment is non-operational (e.g. due to planned maintenance or a failure of equipment), masters and officers should ensure this is reported to the Port State Control Officer before an inspection commences. This may still result in a deficiency being raised, but it can prevent that deficiency being recorded as a detainable deficiency.</p>	<p>Lưu ý:</p> <p>Trong trường hợp thiết bị thiết yếu không hoạt động (ví dụ do bảo dưỡng theo kế hoạch hoặc sự cố thiết bị), thuyền trưởng và sỹ quan tàu cần báo cáo cho Nhân viên kiểm tra của Chính quyền Cảng trước khi bắt đầu kiểm tra. Điều này vẫn có thể dẫn đến khiếm khuyết được nêu ra, nhưng Nhân viên kiểm tra của Chính quyền Cảng có thể không ghi đó là khiếm khuyết lưu giữ tàu.</p>